

IX. PHÁP SÁM HỐI CÁC TỘI

(Phàm nghiệp như huyền hóa, tánh tương không định, gặp duyên thì sinh, không mà bỗng nhiên có. Gặp duyên mà diệt, có rồi lại hóa không. Nếu không sinh tâm hổ thẹn ăn năn tự trách tội lỗi trước đây thì trải qua trăm ngàn kiếp không thể trừ diệt. Khi duyên đã chín chắc sẽ thọ nhận, nếu hết lòng hối hận nhất tâm tu sửa, chỉ trong một niệm sẽ tiêu diệt hết. Cho nên, kinh Vị Tăng Hữu ghi: Tâm trước tạo ác như mây che mặt trời, tâm sau làm thiện như ngọn đuốc phá tối tăm. Lại như kinh Nghiệp Báo Sai Việt ghi: Nếu người tạo tội nặng, lại tự nhận quả trách hối hận không làm nữa thì có thể dứt được nghiệp căn bản. Lại như kinh Niết-bàn ghi: Nếu người tu tập thân, giới, tâm, huệ có thể khiến những khổ đau nặng trong địa ngục hiện đời được giảm nhẹ. Kinh giáo đã nói rất nhiều làm sao nêu cho hết được. Nhưng phạm thì có tánh ngăn. Sám hối chia ra lý và sự. Trong hai sám lại chia ra lớn và nhỏ. Nếu tu tập tỏ tuệ, quán ngã, pháp đều không, phước thể còn không thì tội làm sao có lý này? Theo căn cơ tự nó bao hàm có lớn nhỏ. Trong Đại thừa phép

tắc sám hối không giống nhau. Quán thể Phật tượng, tụng trì chú, tội vô khinh trọng đều diệt hết. Trong luật, sự sám chỉ thanh tịnh trái với giáo. Trên đã nêu ra những điều hoàn toàn khác, nên đã không có căn cơ tốt thuộc thế gian. Nhưng pháp sự trong Luật tông chỉ lấy kiến văn, đã phá luật nghi cuối cùng cần phải quy định. Có phạm giới thì nên nương vào pháp mà sám hối. Nhưng giáo pháp bao la không phân biệt phàm Thánh. Nay nương theo nặng nhẹ mỗi thứ đều nêu rõ đầy đủ).

Pháp sám hối Ba-la-di:

(Tên phạm Ba-la-di là hư hoại rẽ gốc, chặt đá bể, đoạn đầu há lại còn sống hay toàn vẹn được sao? Trong pháp sám hối của Đại thừa tuy nói trừ diệt, nhưng đối với tông pháp thì vĩnh viễn không dùng Tăng. Đây là điều bốn cấm không giống với các tội khác, thọ trì nên cẩn thận dù nát thân cũng nên giữ gìn vững chải. Nhưng phàm tình dễ buông lung theo cảnh, nếu không có nhất niệm che chở. Trong luật cho phép người phạm tội này hối cải chỉ có thể sạch nghiệp phạm kia, còn Tăng pháp đâu có thể được dự. Phàm biết sám hối là đã quý. Nói đầy đủ như trong phần Sao).

Pháp sám hối Tăng-già-bà-thi-sa:

(Đã gọi là hình tàn phế, gần giống như đoạn mạng, cần nhờ chúng thanh tịnh mới trừ được nghiệp nặng. Bao gồm bốn pháp nêu rõ trong văn. Cả hai bộ đều có phép tắc. Pháp đã có rất nhiều, đây đâu có thể nêu ra được, gấp chuyện hành dụng có khác trong văn sao).

Pháp sám hối Thâu-lan-giá:

(Tội này từ duyên thông đến nhân quả. Nhân quả nặng nhẹ lại chia ra ba phẩm. Như phá pháp luân, trộm thức ăn của Tăng, trộm bốn tiền là nhân trọng của Thiên thứ nhất gọi là phẩm thượng, nên sám hối trong Tăng. Nếu phá yết-ma, trộm ba tiền trở xuống đều có thể nương vào xúc là nhân khinh của Thiên thứ nhất và nhân trọng của Thiên thứ hai nên gọi là phẩm trung, nên sám hối trước hai ba người. Nếu ăn thịt người, dùng tóc của người, mặc y của ngoại đạo và nhân khinh của hai Thiên gọi là phẩm hạ, nên sám hối trước một người. Ở trước Tăng, trước hết nên xin Ba lần biệt thỉnh, sám chủ đơn bạch, Tăng hòa hợp nói ba lần sám hối. Nếu hai hoặc ba người chỉ trừ xin mà lại bạch, thêm điều hỏi người bên cạnh, một người, lại trừ hỏi người bên cạnh chỉ bạch. Còn câu từ thì giống như trong sám hối Ba-dật-đề đã nói. Chỉ tên tội có khác, sự đã ít, giản lược nói đại cương, gấp chuyện hành dụng đã nói rõ trong phần Sao).

Pháp sám hối Ba-dật-đề:

(Xả đọa do tài lợi để thành, đơn đê không chỉ giới hạn nơi y. Phạm biệt luận xả. Tuy khác nhưng căn cứ vào xả đọa thì đồng với ba mươi, sám hối giống như Tăng biệt. Đơn đê chỉ sám hối riêng. Cho nên, phân chia nghĩa trước sau là ở chỗ đó).

Trước sám hối xả đọa, đối Tăng tác pháp.

(Văn ghi: Nên xả cho Tăng, nếu một người hai người trong ba người thì không được, cho người khác và phi nhân, xả rồi nên sám hối. Nếu không xả mà sám hối thì tội ấy càng nặng thêm. Trong luật Tứ Phân ghi: Có bốn pháp:

1. Xả tài vật.
2. Xả tội.
3. Trả lại tài vật.
4. Không trả lại kết tội.

Chia thẩm, cụ điệp chuẩn theo dùng không mất. Nay chỉ dựa vào ba cái trước để nói nghi giới).

1. Xả tài vật.

(Trong xả tài vật này cần biết năm pháp:

- Xả tâm tài vật, nghĩa là dùng tâm tham lấy vật này trái với giáo thành nghiệp sẽ nhận quả báo khổ. Bậc Thánh đã chế chân thật không hư, nếu không sám hối trừ diệt thì trong tương lai nhất định thọ quả báo. Suy nghĩ như vậy rồi, sinh tâm rất nhảm chán đối với tài vật này, vĩnh viễn đem xả không tiếc thứ gì.

- Tài vật được xả nghĩa là y, bát, thuốc và vật báu, nhưng chế người xả phải tập hợp lại xả kết.

- Chỗ xả tài vật nghĩa là Tăng ba người trở lên. Luật Tứ Phân ghi không được xả riêng chúng. Nếu xả không thành, phạm Đột-kiết-la.

- Oai nghi xả tài vật, nghĩa là trải Ni-sư-đàn, cởi giày dép đánh lẽ, quỳ xuống chấp tay. Nếu đối với người nhỏ hơn không cần đánh lẽ.

- Pháp xả tài vật đối với Tăng nên nói):

Đại đức Tăng lắng nghe! Tôi Tỳ-kheo tên là... cố ý giữ chừng ấy y dư, phạm xả đọa (Hoặc lìa y theo việc mà gọi). Y này nay xả cho Tăng (Nói ba lần. Xả như vậy rồi nên giao cho Tăng. Đối với trường hợp sau câu từ cũng như vậy, chỉ đổi nói hai lần đầu và sau là khác).

2. Xả tội. (Sám hối tội với Tăng cần phải có sáu pháp.

- Xin.
- Thỉnh.
- Bạch.
- Hối.

- Dạy.
- Thọ.

Sáu pháp này các giáo đều nói rõ. Cần phải đầy đủ mới thành sám hối).

a. Đối với chúng trình bày xin (Sửa soạn đủ oai nghi, quỳ xuống chấp tay): Đại đức Tăng lắng nghe! Tôi Tỳ-kheo tên là...cố chứa chừng ấy y dư phạm tội xả đọa, y này đã xả cho Tăng. Nay có chừng ấy tội Ba-dật-đê đến Tăng xin sám hối. Cúi xin Tăng từ bi thương xót cho tôi Tỳ-kheo tên là... sám hối (nói ba lần).

b. Thỉnh chủ sám hối (Phàm chủ sám hối cần phải thanh tịnh. Người kia mình bị trói buộc thì làm sao giải cho người khác, lúc người bệnh nặng thì không thanh tịnh. Trước khai không đồng phạm, sau khai đồng phạm).

Đại đức Tăng lắng nghe! Tôi Tỳ-kheo tên là... nay thỉnh Đại đức làm chủ sám hối tội Ba-dật-đê. Cúi xin Đại đức rủ lòng thương xót làm chủ cho tôi sám hối tội Ba-dật-đê.

- c. Đơn bạch hòa hợp.

(Đã đổi nghĩa chúng thanh tịnh không thọ liền, nên cần phải hỏi bạch để lấy phuơng tiện tình cảm hòa hợp của chúng như thường lệ. Trả lời: Nhận yết-ma sám hối Ba-dật-đê).

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... cố chứa y dư, phạm tội xả đọa. Y này đã xả cho Tăng, trong này có tội Ba-dật-đê, nay đến Tăng xin sám hối. Tôi tên là... nhận sám hối của vị tên là... nếu thời gian thích hợp với Tăng. Tăng đồng ý. Đây là lời tác bạch.

- d. Chính thức sám hối trừ tội.

(Tôi chứa y dư số loại quá nhiều, hoặc một, hai, ba cho đến chín loại tên phạm, chỉ kiết là Ba-dật-đê. Sáu loại là phát sinh, ba loại là cắn bản. Nay theo thứ tự nói sơ lược tưống của nó.

- Như chứa một y dư phạm tội Ba-dật-đê, biết có phạm tội này mà còn khởi tâm che giấu rồi ngủ chung với người thanh tịnh đồng giới thì phạm tội Đột-kiết-la che giấu. Đây là một phẩm tội tùy theo y phát khởi, nên định chung là tội phú tàng. Nhưng phú tàng Đột-kiết-la cũng cần phải phát lồ, nếu che giấu không chịu phát lồ thì cũng sinh che giấu, do che giấu mà sinh nên gọi là tội tùy phú tàng Đột-kiết-la. Tôi nhất phẩm này cũng theo đêm sinh, nếu số tuy nhiều nhưng gọi tổng quát tùy phú (Tùy che giấu, ở trên có ba phẩm tội. Một là đê (Ba-dật-đê), hai là kiết (Đột-kiết-la). Đê là từ cắn bản, kiết là sinh, che từ hai, ba, không che thì chỉ môt).

- Phàm chứa y dư cử thể sinh tội. Nếu vị kia mặc dù dùng thì phạm tội Đột-kiết-la, theo tâm cởi ra thì không phạm. Há không phát lồ cũng có phú tàng. Như ba phẩm nặng nhẹ trước là khác.

- Phạm các tội trước khi Tăng thuyết giới, hỏi Ba lần không phát lồ phạm Đột-kiết-la. Sinh từ hai phú (che) cũng đồng như ở trên. Từ trên trở xuống ba hai hợp thành chín. Phẩm có đủ và không đủ, theo sự suy nghĩ. Người hành sám hối đặc biệt phải biết rõ, xưng tên đếm số nhảm chán sinh hổ thẹn. Lập đạo để đối trị, phải cẩn thận chế ngự thân tâm, câu từ không sai mới thành sám hối, trước nhẹ sau nặng thứ tự dứt trừ. Hai điều kiện nói nhắc lại mới kết loại của nó. Thức sám hối ba bậc phú, tùy và phú thành sáu, vì loại nặng nhẹ của nó giống nhau. Thứ hai mặc dù mà quên, hai tội kiết là cơ bản. Thứ ba sám hối tội Ba-dật-đề do chứa y dư. Theo sự tuy nay đã rõ phép tắc. Trước nói sám hối Ba-dật-đề. Những trường hợp khác nhẹ chuẩn theo đây mà dùng. Văn ghi: Tỳ-kheo phạm tội nên để lộ vai bên phải, quỳ xuống chấp tay. Văn khác thì ngược lại cần có năm pháp. Đây thêm để lộ vai tổng cộng thành sáu pháp.

Đại đức tôi tên là... cố chứa y dư phạm tội Ba-dật-đề, hướng đến Đại đức sám hối (nói ba lần, các bộ lại có từ khác. Theo tông này chỉ hợp là như vậy).

e. Giới trợ giúp khiến đoạn.

(Vị kia nên hỏi: Thầy có tự thấy tội không? Đáp: Tôi tự thấy. Vị kia lại hỏi: Thầy muốn sám hối chứ? Đáp: Tôi muốn sám hối. Vị kia lại nói: Từ đây về sau ông không được làm như vậy nữa? Và lập thề nguyện).

Đáp: Vâng hoặc nói: Ghi nhớ thọ trì (từ trước đến nay gọi là sám hối xong).

3. Trả y lại.

(Nếu xả cho Tăng thì Tăng phải trả y lại. Xả cho người khác thì người khác cũng trả y lại. Vì tội chướng đã thành tâm thanh tịnh có thể tiêu vặt lợi dưỡng để tăng trưởng đạo nghiệp.

Luật Tứ Phần ghi: Tăng nên trả y lại cho Tỳ-kheo này bạch nhị yết-ma, nếu Tăng không trả lại và cố làm hư đều phạm Đột-kiết-la, chỉ trừ năm phu cù, hai vật báu và thuốc bảy ngày. Tám cái này không trả lại, nhưng Tăng kia muốn trả lại thì có hai cách.

- Thượng tọa chuyển trao, nghĩa là chúng Tăng tập hợp đồng, hoặc Tỳ-kheo có nhân duyên muốn đi xa, Tăng nên hỏi: Y này thầy cho ai. Tùy theo vị kia nói mà cho. Nếu không có hai nhân duyên này, thì

sáng mai trực tiếp trả lại.

- Thượng tọa trực tiếp trao, nghĩa là không cần để qua đêm nên trao. Nhưng phải có đủ năm người mới được phép chuyển trao, nếu bốn người chỉ được trao trực tiếp, nếu ba người trở xuống thì tác pháp bằng lời trả lại.

Pháp Thượng tọa chuyển trao.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo này tên là... cố chứa chừng ấy y dư phạm tội xả đọa. Y này đã xả cho Tăng, nay Tăng đem y này cho Tỳ-kheo tên là... vị kia sẽ trả lời cho Tỳ-kheo này. Nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... này cố chứa từng ấy y dư phạm tội xả đọa. Y này đã xả cho Tăng. Tăng mang y này cho Tỳ-kheo tên là... vị kia sẽ trả lại cho Tỳ-kheo này. Các trưởng lão nào đồng ý thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đem y này cho Tỳ-kheo tên là... vị kia sẽ trả lại cho Tỳ-kheo này rồi. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Nay tôi xin ghi nhận như vậy.

Pháp Thượng tọa trực tiếp trao.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... cố lìa Tăng-già-lê ngũ phạm tội xả đọa. Y này đã xả cho Tăng. Tăng nay mang y này trả lại cho Tỳ-kheo tên là... nếu thời gian thích hợp với Tăng, Tăng đồng ý. Đây là lời tác bạch.

Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo tên là... cố lìa Tăng-già-lê ngũ phạm tội xả đọa. Y này đã xả cho Tăng. Tăng nay mang y này trả lại cho Tỳ-kheo tên là... Các trưởng lão nào đồng ý thì im lặng. Vị nào không đồng ý thì nói ra.

Tăng đã đem y này trả lại cho Tỳ-kheo tên là... rồi. Tăng đã đồng ý vì im lặng. Nay tôi xin ghi nhận như vậy (Tác yết-ma xong mang y trao lại cho vị kia).

Pháp đối trước chúng nhiều người xả sám hối.

(Xả tài vật giống như trên, chỉ miệng nói hòa hợp với người khác, không dùng đơn bạch).

Pháp thọ sám hối miệng nói hòa hợp.

Vị trưởng lão lắng nghe! Tôi nhận sám hối của Tỳ-kheo tên là... thì tôi sẽ nhận (Người nhận sám hối trả y, có thể dựa theo cách dùng ở trước).

Pháp đối với trước một người xả sám.

(Nên dẫn Tỳ-kheo đến giới tự nhiên, hoặc trên giới trưởng gom

hết tài vật đã phạm chớ để thất lạc, sửa sang oai nghi giống như pháp Tăng ở trên, chỉ xưng cảnh là khác. Chỉ một mình nên không cần nói hòa hợp, chính thức sám hối trả lại cũng giống như vậy).

Sám hối hai tội Đột-kiết-la.

(Nên thỉnh người chủ sám hối. Oai nghi nói như trước).

Đại đức tôi tên là... phạm tội mặc dù y bất tịnh và trải qua Tăng thuyết giới mà vẫn mặc nhiên nói dối, đều phạm tội Đột-kiết-la, không nhớ được số, nay hướng đến Đại đức sám hối.

Pháp sám hối phú tàng và tùy phú tàng Đột-kiết-la.

Đại đức, tôi tên là... phạm tội Ba-dật-đê cố chứa y dư và mặc dù y bất tịnh, trải qua Tăng thuyết giới mà vẫn mặc nhiên nói dối Đột-kiết-la, mỗi mỗi đều có tội Đột-kiết-la che giấu (phú tàng) và lần lượt che giấu không nhớ số, nay hướng đến Đại đức sám hối.

Pháp sám hối đơn Ba-dật-đê:

(Chỉ theo tên là khác, dựa theo trước mà nói).

Pháp sám hối Ba-la-đề-đề-xá-ni:

(Thỉnh chủ sám hối, sửa oai nghi giống như trên, trình các tội đã phạm là khác).

Đại đức tôi tên là... phạm tội nhận thức ăn từ tay Tỳ-kheo-ni không phải bà con. Chứng ấy tội Ba-la-đề-đề-xá-ni, nay hướng đến Đại đức sám hối (Ngoài ra hỏi Ba lần, trả lời cũng giống như trước).

Sám hối Đột-kiết-la.

(Luật ghi: Mặc y cao thấp, nếu không giải không hỏi mà làm phạm tội Đột-kiết-la. Nếu giải không thuận cũng phạm tội Đột-kiết-la. Hai loại tội Đột-kiết-la này không coi nhẹ nặng vì bằng nêu trách tâm sám hối. Nếu giải khinh nhẹ giới khinh nhẹ người mà tác pháp thì phạm tội Ba-dật-đê. Sám hối tội Ba-dật-đê này giống trước có thể biết. Tâm trách tội Đột-kiết-la không nêu đối cảnh, nêu sửa sang oai nghi rồi nói):

Tôi tên là... phạm tội Đột-kiết-la mặc y cao thấp, nay tâm tự trách sám hối (chỉ nói một lần).